| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 113/2024/HS-ST
Ngày: 28-11-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thu Trà và ông Trần Văn Nam

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 124/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Tiến H, tên gọi khác không; sinh ngày 06/8/1992, tại Đ, Quảng Ninh. Nơi thường trú khu D, phường Đ, thị xã Đ (nay là phường Đ, thành phố Đ), tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp không; Trình độ học vấn 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Phạm Thị Y; vợ Vũ Thị T, có 02 con: con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/8/2024, tạm giam từ ngày 01/9/2024, có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Quang T1 sinh năm 1995, nơi thường trú khu M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Q sinh năm 1972, nơi thường trú khu M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

* Những người chứng kiến:

1. Ông Đoàn Văn C sinh năm 1967, nơi thường trú khu T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Ông Đoàn Văn D sinh năm 1974, nơi thường trú khu T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8/2024, thông qua ứng dụng mạng xã hội Telegram, Nguyễn Tiến H liên hệ đặt mua của một người (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 túi ma tuý Cần sa với giá 150.000đồng, mục đích để bán kiếm lời. Sau khi nhận được túi ma túy, bị cáo H đem cất giấu ở chuồng gà của nhà bị cáo.

Chiều ngày 23/8/2024, anh Đinh Quang T1 sinh năm 1995, trú tại khu M, phường H, thành phố Đ gọi điện thoại và nhắn tin cho bị cáo H hỏi mua 200.000đồng ma tuý C để sử dụng. Bị cáo đồng ý bán và hẹn anh T1 ra khu vực cổng chợ C1, thuộc khu B, phường Đ, thị xã Đ (nay là phường Đ, thành phố Đ) để giao dịch. Khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo H đi bộ ra địa điểm hẹn gặp và đưa túi ma túy cho anh T1, anh T1 đưa lại cho bị cáo số tiền 200.000đồng, thì bị tổ công tác của C2 (nay là thành phố) Đông Triều phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của bị cáo H: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, gắn sim số 0358.512.986; thu giữ của anh T1: 01 túi nilon kích thước (7,5x4,7)cm chứa thực vật khô và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, gắn sim số 0343.820.989.

Tại bản Kết luận giám định số 1358/KL-KTHS ngày 29/8/2024, của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: thực vật khô thu giữ của Đinh Quang T1 là ma tuý, loại C, có khối lượng 0,429g (không phẩy bốn hai chín gam).

(cần sa nằm trong danh mục ID, STT:1; nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất).Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Quang T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung: do có nhu cầu sử dụng ma túy cần sa, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/8/2024 anh T1 gọi điện thoại cho bị cáo H hỏi mua 01 túi cần sa thì được bị cáo đồng ý, bị cáo H hẹn đến 16 giờ cùng ngày đến cổng chợ C3 để giao dịch. Khoảng 16 giờ cùng ngày, anh T1 đi bộ đến cổng chợ cột Đông T2 gọi điện thoại cho bị cáo, khoảng 05 phút sau bị cáo H đi bộ tới đưa cho anh T1 01(một) túi cần sa, nói giá 200.000đồng. Anh T1 cầm túi nilon mở ra thấy bên trong có thực vật khô dạng cần sa và đưa bị cáo H 200.000đồng. Khi bị cáo vừa nhận tiền từ anh T1 thì bị Công an đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải bị cáo H tờ tiền mệnh giá 200.000đồng anh T1 vừa đưa cho bị cáo; thu ở lòng bàn tay phải anh T1 01(một) túi chứa thực vật khô dạng cần sa mà anh H vừa bán cho anh T1.

Anh Đinh Quang T1 có hành vi mua 0,429 gam ma túy loại cần sa, mục đích để sử dụng, do lượng ma túy chưa đến mức để xử lý về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 11/11/2024 Công an thành phố Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T1.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, gắn sim số 0343.820.989 là điện thoại của bà, bà mua tại cửa hàng N ở khu M, phường H với giá 8.000.000đồng, do điện thoại của T1 bị mất nên bà cho T1 mượn, bà không biết việc T1 sử dụng điện

thoại để liên lạc mua ma túy, nay bà có nguyện vọng xin lại chiếc điện thoại nói trên để sử dụng.

Những người chứng kiến ông Đoàn Văn C và ông Đoàn Văn D cùng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung: khoảng 16 giờ 10 phút ngày 23/8/2024, các ông được Công an Đ mời đến cổng chợ C3 để chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 01 nam thanh niên có hành vi bán trái phép chất ma túy. Tại chỗ các ông chứng kiến có 02 nam thanh niên lần lượt khai tên là Nguyễn Tiến H, sinh năm 1992, trú tại khu D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh và Đinh Quang T1, sinh năm 1995, trú tại khu M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh. Công an Đông Triều kiểm tra phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của H đang cầm một tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, số seri US 18770615; tại lòng bàn tay phải T1 đang cầm 01(một) túi nilon kích thước khoảng (7,5 x 4,7)cm, chứa thực vật khô (nghi là ma túy dạng cần sa). Tại chỗ, H và T1 đều khai nhận H vừa bán cho T1 01 túi cần sa khô được cất trong 01(một) túi nilon với giá 200.000đồng thì Công an kiểm tra, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 2534/CT-VKSĐT ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Hiệp về tội "mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/8/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 1358/KL-KTHS của phòng K Công an tỉnh Q bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 thẻ gắn sim số 0358.512.986. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu hồng và số tiền 200.000đồng do phạm tội mà có; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, gắn sim số 0343.820.989 thu giữ của anh T1 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Q, bà Q không biết bị cáo mượn để sử dụng đi mua ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc điện thoại nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Q; liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý;

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều đã truy tố là đúng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa, và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến H khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 23/8/2024; biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/8/2024 tại khu B, phường Đ; biên bản làm việc về nội dung kiểm tra điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến H và anh Đinh Quang T1 ngày 23/8/2024; kết luận giám định số 1358/KL-KTHS ngày 29/8/2024 cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định: khoảng 16 giờ ngày 23/8/2024 tại khu vực cổng chợ C3, thuộc khu B, phường Đ, thị xã Đ (nay là phường Đ, thành phố Đ), bị cáo Nguyễn Tiến H sinh ngày 06/8/1992, nơi thường trú khu D, phường Đ, thị xã Đ (nay là phường Đ, thành phố Đ) tỉnh Quảng Ninh có hành vi bán trái phép 0,429g (không phẩy bốn hai chín gam) ma túy, loại C cho anh Đinh Quang T1 thì bị Công an thành phố Đ kiểm tra, phát hiện và thu giữ của anh T1: 01 túi nilon kích thước (7,5x4,7)cm chứa thực vật khô và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, gắn sim số 0343.820.989; thu giữ của bị cáo 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng và 01 chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone 8 plus, gắn sim số 0358.512.986.

Bị cáo Nguyễn Tiến H nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục đích kiếm lời của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Xét thấy trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Tiến H có hành vi bán trái phép 0,429g (không phẩy bốn hai chín gam) ma túy, loại cần sa, như vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: bản thân bị cáo không tự tu dưỡng rèn luyện, mặc dù nhận thức được việc mua bán Cần sa là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1358/KL-KTHS của phòng K Công an tỉnh Q bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 thẻ gắn sim số 0358.512.986.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu hồng và số tiền 200.000đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, gắn sim số 0343.820.989 thu giữ của anh T1 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Q, bà Q không biết anh T1 mượn để sử dụng đi mua ma túy nên cần trả lại chiếc điện thoại nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Q.

Đối với anh Đinh Quang T1 có hành vi tàng trữ 0,429gam ma túy loại Cần sa để sử dụng. Do lượng ma túy chưa đến mức xử lý hình sự về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Công an Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên

quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội: "mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/8/2024.

2. Căn cứ điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 1358/KL-KTHS của phòng K Công an tỉnh Q bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 thẻ gắn sim số 0358.512.986; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu hồng, đã qua sử dụng; trả lại bà Nguyễn Thị Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, gắn sim số 0343.820.989.

(theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 25 ngày 14/11/2024 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Triều)

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000$^{đ}$ (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có được gói trong phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận tài sản số 42/2024/BBBG-KBĐT ngày 11/11/2024 giữa Công an Đ.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tiến H phải chịu 200.000$^{đ}$ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Đông Triều;
- CA thành phố Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Triều (nơi đang giam giữ bị cáo Hiệp);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Đông Triều;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

Nguyễn Mạnh Cường